

Bản án số: **52/2022/HSST**

Ngày: 14 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Sỹ

2. Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Thái T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/01/1991 tại tỉnh Bình Định; HKTT: tổ J, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: tổ Q, phường C, quận L, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Nguyễn Tiến Tr và bà Trương Thị T1; bị cáo có 02 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:*

1. Chị Trần Thị Kim T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thừa Thiên Huế (Đã chết);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn M, sinh năm 1960 và bà Võ Thị H, sinh năm 1963; cùng nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Ông M có mặt, bà H vắng mặt

2. Ông Nguyễn Anh T3, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ W, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1992; nơi cư trú: tổ Q, phường C, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 57 phút ngày 14/02/2022, mặc dù có sử dụng rượu bia nhưng Nguyễn Thái T vẫn điều khiển xe ô tô biển số 43A-583.56 chở theo chị Nguyễn Thị Hồng V và 02 con nhỏ lưu thông trên đường Nguyễn Sinh Sắc theo hướng Nguyễn Tất Thành – Tôn Đức Thắng với tốc độ khoảng 55 Km/h. Khi đến gần đoạn đường Nguyễn Sinh Sắc giao nhau với đường ray xe lửa thuộc phường Hòa Khánh Nam do có mâu thuẫn nên T quay đầu lại cãi nhau với chị V, T định đạp phanh xe giảm tốc độ nhưng đạp nhầm vào chân ga khiến cho xe ô tô tăng tốc đột ngột nên T không kịp xử lý làm cho xe ô tô đi cắt chéo ngang qua làn đường thứ ba (*làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô*) rồi đi lấn sang làn đường thứ hai (*làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ*) khi đến gần đường sắt giao nhau với đường ray xe lửa, do không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát về phía trước, không đi đúng làn đường dẫn đến đầu xe ô tô của T đâm trực tiếp vào đuôi xe mô tô biển số 43F1-189.47 do anh Nguyễn Anh T3 điều khiển đi ở làn đường thứ hai, chở phía sau chị Trần Thị Minh T2 lưu thông trên đường Nguyễn Sinh Sắc theo hướng Nguyễn Tất Thành – Tôn Đức Thắng làm cho xe mô tô cùng anh T3 và chị T2 ngã xuống đường. Hậu quả: Anh T3 và chị T2 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Đến ngày 18/02/2022 chị T2 tử vong tại bệnh viện, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

* Tại Bản kết luận giám định số: 17/GĐ-PY ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân cái chết của Trần Thị Minh T2 là đa chấn thương. Tại Bản kết luận giám định số: 345/KL-C09C(Đ3) ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh T3 là 43%. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu số: 43/KL-HĐĐG ngày 31/3/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter, BKS 43F1-189.47 là: 8.310.000 đồng.

* *Về trách nhiệm dân sự:*

- Nguyễn Thái T đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thị Minh T2 số tiền 600.000.000đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Anh T3 số tiền 120.000.000đồng. Đại diện gia đình chị T2, anh T3 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 43F1-189.47, anh T3 không yêu cầu bồi thường.

* Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố Nguyễn Thái T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị trả 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số: 460198013950 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2019 cho bị cáo; tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 (hai) đĩa DVD thu giữ trong quá trình điều tra; trả cho chị Nguyễn Thị Hồng V và bị cáo xe ô tô biển số: 43A-583.56 số khung: RN2MJEP6ZLM046367, số máy: 581354910UF205G02, giấy chứng nhận kiểm định an T kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD: 2915853. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thái T không có ý kiến tranh luận đối với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin lỗi bị hại, gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội:

Qua xem xét lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 20 giờ 57 phút ngày 14/02/2022, Nguyễn Thái T điều khiển xe ô tô biển số 43A - 583.56 trên đường Nguyễn Sinh Sắc theo hướng đường Nguyễn Tất Thành - Tôn Đức Thắng. Khi đi đến đoạn đường giao nhau với đường sắt Bắc - Nam, bị cáo không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không đi đúng phần đường và làn đường nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43F1-189.47 do anh Nguyễn Anh T3 điều khiển chở theo sau chị Trần Thị Minh T2 lưu thông trên đường Nguyễn Sinh Sắc theo hướng Nguyễn Tất Thành ra Tôn Đức Thắng. Hậu quả chị Trần Thị Minh T2 tử vong và anh Nguyễn Anh T3 bị tổn thương cơ thể 43%. Thời điểm gây tại nạn, Nguyễn Thái T đã sử dụng rượu bia, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,332 miligam/1lít khí thở.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thái T đã vi phạm quy định tại khoản 23, Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1, Điều 13 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4; khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015; khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Thái T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Thái T có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhưng do quá tự tin nên đã không đảm bảo các nguyên tắc an T khi tham gia giao thông dẫn đến gây tai nạn. Hành vi của bị cáo không chỉ nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, mà còn gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị hại và đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên căn cứ Điều 54 của Bộ luật này, Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Anh T3, người đại diện theo pháp luật của chị Trần Thị Kim T2 xác nhận gia đình đã nhận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 43F1-189.47 nhãn hiệu Yamaha Exciter; giấy phép lái xe hạng A1 số: 480124491807; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 43F1-189.47 số: 009713 đều mang tên Nguyễn Anh T3; 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 58/QĐ-CSĐT ngày 30/5/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng B2 số: 460198013950 mang tên Nguyễn Thái T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2019 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 02 (hai) đĩa DVD thu giữ trong quá trình điều tra là chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với xe ô tô biển số: 43A-583.56 số khung: RN2MJEP6ZLM046367, số máy: 581354910UF205G02; giấy chứng nhận kiểm định an T kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD: 2915853; 01 chìa khóa xe đây là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Thái T và chị Nguyễn Thị Hồng V nên cần tuyên trả cho bị cáo và chị V.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo cũng như về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Thái T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thái T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thái T **15 (Mười lăm)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 13/4/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thái T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả cho Nguyễn Thái T: Giấy phép lái xe hạng B2 số: 460198013950 mang tên Nguyễn Thái T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2019.

- Trả cho Nguyễn Thái T và chị Nguyễn Thị Hồng V: xe ô tô biển số: 43A-583.56 số khung: RN2MJEP6ZLM046367, số máy: 581354910UF205G02; giấy chứng nhận kiểm định an T kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD: 2915853; 01 chìa khóa xe.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/6/2022).

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) đĩa DVD thu giữ trong quá trình điều tra.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Cơ quan điều tra CA quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS CA quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS CA TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI

BÁO CÁO

Vụ án: Trần Minh Thỏa bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Họ và tên: **Trần Minh Thỏa**. Sinh ngày: 05/3/1985 tại Quảng Ngãi. Nơi thường trú: TT. La Hà, H. Tư Nghĩa, T. Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Số 132 – 134 đường Tôn Đức Thắng, tổ 12, P. B, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Khoảng 23h30 ngày 04/6/2021, tại trước số nhà 134 đường Tôn Đức Thắng P. B, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Trần Minh Thỏa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43A-491.81 đi lùi từ trên lề đường xuống lòng đường Tôn Đức Thắng và không chú ý quan sát, không đảm bảo an T khi lùi xe. Cùng lúc đó, xe mô tô mang biển kiểm soát 43K6 – 9218 do anh Lê Văn Duy điều khiển đi đúng làn theo hướng Cầu Vượt Ngã ba Huế về Hòa Khánh vừa đi tới, do xe ô tô Thỏa điều khiển lùi ra bất ngờ, chắn ngang đường nên anh Duy không kịp xử lý, tông mạnh vào cửa trước bên phải của xe ô tô. Hậu quả, anh Duy ngã xuống đường tử vong tại chỗ, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nặng. Thời điểm gây tai nạn, Trần Minh Thỏa đã sử dụng nồng độ cồn (0,190 miligam/1 lít khí thở).

Dân sự: Trần Minh Thỏa đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn Duy tổng số tiền 439.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu đồng*). Người đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân là ông Lê Ngọc Cương (*Sinh năm 1956. Trú tại: Tổ 2, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng*) đã nhận tiền và viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can và không có yêu cầu đền bù gì thêm về dân sự.

QUAN ĐIỂM VÀ ĐỀ XUẤT:

- Bị cáo Thỏa phạm tội theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự
 - Tình tiết tăng nặng TNHS: không
 - Tình tiết giảm nhẹ:
 - + Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải: điểm s khoản 1 Điều 51
 - + Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại: điểm b khoản 1 Điều 51
 - + Gia đình bị hại xin bãi nại: khoản 2 Điều 51
 - + Gia đình có công cách mạng (ông Nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba): khoản 2 Điều 51
 - **Đề xuất:** căn cứ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 xử phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo
- Dân sự: đã giải quyết xong.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

**Vụ án Lê Tiến Thành bị truy tố về tội "Vi phạm quy định về điều khiển
phương tiện giao thông đường bộ"
theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự**

- Bị cáo: Họ và tên: **Lê Tiến Thành**; tên gọi khác: Không; Tổ ..., phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; con ông Lê Tiến Thanh và bà Hồ Thị Cẩm Nhung

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại

Nội dung vụ án:

Khoảng 16h00 ngày 21/3/2020, Lê Tiến Thành tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 43D1-859.07 của bà Hồ Thị Cẩm Nhung điều khiển xe lưu thông trên đường Hoàng Thị Loan theo hướng về cầu vượt Ngã ba Huế với tốc độ khoảng 50km/h, khi đi đến đoạn đường giao nhau với đường sắt trên đường Hoàng Thị Loan thuộc phường B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Nhưng do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên không phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 43D1-831.92 do ông Trần Văn Thìn điều khiển chạy cùng chiều phía trước nên phần lớp phía trước của xe mô tô do Thành điều khiển đã tông vào phía sau trúng vào mặt ngoài đuôi và thân sau ống xả khói và ốp bảo vệ ống xả khói của xe mô tô do Thìn điều khiển, dẫn đến xe mô tô 43D1.83192 và ông Thìn bị ngã ra đường. Hậu quả ông Thìn bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 23/3/2021 thì tử vong. Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 38/GDPY ngày 06/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: ông Trần Văn Thìn tử vong do đa chấn thương.

Về dân sự: Gia đình bị hại nhận 120.000.000đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm, yêu cầu bãi nại cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết và đề xuất:

- Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không
 - Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả (điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự) khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự(đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo)**
 - Về mức hình phạt cụ thể: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, và Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: bị cáo Lê Tiến Thành 2, 5 năm – đến 3 năm

Người báo cáo:

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; bị hại; người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI

BÁO CÁO

**Vụ án Hoàng Minh Tuấn bị truy về tội : “Trộm cắp tài sản”
theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự**

*** Bị cáo: Hoàng Minh Tuấn;** Sinh ngày: 12/01/1991; Nơi cư trú: K74 H04/2 đường Ngô Thị Nhậm, tổ 62, phường B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn Căn (sinh năm 1959) và bà Bùi Thị Thọ (sinh năm 1963); Có 01 người con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại.

Nội dung vụ án:

Khoảng 17 giờ ngày 08/02/2021, Hoàng Minh Tuấn là nhân viên thời vụ của Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh có trụ sở tại 405/15 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh và được giao nhiệm vụ làm việc tại kho trung chuyển hàng hóa khu vực Đà Nẵng có địa chỉ tại đường số 11b, Khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu. Trong lúc đang phân các đơn hàng thì biết có một đơn hàng mã số GA7WPCGA, đơn hàng này được bọc trong một bao ni long màu đen bên ngoài có dán 01 tờ giấy ghi là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro màu xanh, kèm theo 01 sạc pin điện thoại màu trắng dùng để sạc pin Iphone, giá trị đơn hàng là 28.790.000đ nên Tuấn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này. Nhân lúc xung quanh không có người, Tuấn trộm cắp gói hàng có chứa điện thoại nêu trên cất giấu vào trong người và khi tan ca làm thì đem điện thoại Iphone 12Pro và cục sạc pin đã trộm cắp đến tiệm cầm đồ Yến Tiên để cầm cố cho anh Phạm Văn Bảo với số tiền 8.000.000đ và đem tiêu xài cá nhân. Công ty Giao hàng nhanh trong quá trình kiểm tra hàng hóa thì phát hiện mất đơn hàng mã số GA7WPCGA nên trình báo đến Đồn Công an Khu công nghiệp Hòa Khánh. Qua xác minh, mời Tuấn đến làm việc thì Tuấn thừa nhận đã trộm cắp số tài sản nêu trên và giao nộp 218.000đ là số tiền còn lại từ việc cầm cố tài sản.

Theo Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐG ngày 26/02/2021: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh đã qua sử dụng trị giá 25.000.000đ, kèm theo 01 sạc pin điện thoại màu trắng dùng để sạc pin Iphone đã qua sử dụng trị giá 711.000đ. ***Tổng giá trị tài sản định giá là 25.911.000đ (Hai mươi lăm triệu, chín trăm mười một nghìn đồng).***

Về dân sự: Người liên quan là anh Phạm Văn Bảo yêu cầu Hoàng Minh Tuấn bồi thường số tiền 8.000.000đ mà Tuấn đã cầm cố tại tiệm cầm đồ Yến Tiên. Ngày 24/3/2021, Tuấn đã bồi thường số tiền trên cho anh Bảo và anh Bảo không yêu cầu gì thêm.

Quan điểm giải quyết và đề xuất:

- Bị cáo Hoàng Minh Tuấn phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
 - + Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS)
 - + Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS
 - + người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại: điểm b khoản 1 Điều 51
 - + Bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: khoản 2 Điều 51 BLHS
- Về mức hình phạt cụ thể: (áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS) ***đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 -30 tháng.***
- Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, người liên quan đã nhận bồi thường không yêu cầu gì.
- Trả cho bị cáo số tiền 218.000đ nhưng quy trừ đảm bảo thi hành án

Người báo cáo:

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

